

Quận 10, ngày 23 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THÁNG 9/2024
Năm học 2024 - 2025
Lớp mẫu giáo 3 - 4 tuổi

I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

1. Mục tiêu

- MT 1: Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.
- **MT 2:** Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi.
- **MT 10:** Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong vận động trèo, bước
- **MT 13:** Trẻ thực hiện được các vận động.
- **MT 16:** Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động.
- MT 24: Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.

2. Hình thức thực hiện

2.1. Sinh hoạt

- MT 1: Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.
- + Hô hấp: Hít vào, thở ra
- + Tay 1: Đưa lên cao, ra phía trước.
- + Lưng 1: Đứng cúi người về trước.
- + Chân 1: Bước lên phía trước.
- + Bật: Bật tại chỗ.
- **MT 13:** Xoay tròn cổ tay (13.1).
- + Tô vẽ nguệch ngoạc

2.2. Hoạt động học

- **MT 2:** Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m) (2.1).
- + Đi trong đường hẹp. (Tuần 2)
- **MT 10:** Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong vận động trèo, bước.
- + Bước lên, xuống bục cao (cao 30cm). (Tuần 4)

- **MT 13:** Xoay tròn cổ tay (10.2)
- MT 24: Trẻ sử dụng ca, thìa, chén đúng cách. (Tuần 2)

2.3. Kỹ năng

- **MT 13:** Vẽ được hình tròn theo mẫu. (13.1).
- + Vẽ được hình tròn theo mẫu. (Tuần 3)

II. PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

1. Mục tiêu

- **MT 36:** Trẻ nhận ra qui tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.
- **MT 41:** Trẻ có khả năng nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.
- **MT 43:** Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.
- **MT 46:** Trẻ nói được tên trường/lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.
- MT 47: Trẻ có khả năng kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu...qua trò chuyện, tranh ảnh.

2. Hình thức thực hiện

2.1. Sinh hoạt

- **MT 43:** Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện:
- + Tên, tuổi, giới tính của bản thân.(43.2)

2.2. Hoạt động học

- **MT 36:** Xếp tương ứng 1 - 1.(39.1) (Tuần 4)
- **MT 41:** Nhận dạng và gọi tên các hình.
- + Nhận biết, gọi tên các hình: Hình vuông, hình tròn nhận dạng các hình đó trong thực tế (41.1). (Tuần 2)
- + Nhận biết, gọi tên các hình: Hình tam giác, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế (41.2). (Tuần 3)
- **MT 46:**
- + Trẻ nói được tên các bạn trong lớp (46.3). (Tuần 1)
- + Trẻ nói được tên trường, lớp mẫu giáo (46.1). (Tuần 2)
- + Trẻ nói được tên đồ dùng, đồ chơi của lớp (46.4). (Tuần 3)

+ Trẻ nói được tên cô giáo trong lớp. (46.1). (Tuần 4)

2.3. Chủ đề

- MT 47: trẻ có khả năng kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu...

qua trò chuyện, tranh ảnh:

+ Tết Trung Thu. (Tuần 3)

III. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

1. Mục tiêu

- **MT 49:** Trẻ biết thực hiện được yêu cầu đơn giản.

- MT 51: Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.

- **MT 56:** Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...

- MT 61: Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.

- MT 62: Nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.

2. Hình thức thực hiện

2.1. Sinh hoạt

- MT 51: Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.

- MT 61: Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: đường cho người đi bộ,...) (61.3).

2.2. Hoạt động học

- **MT 49:** Nghe hiểu và làm theo được yêu cầu đơn giản. (49.4)

+ Truyện: Vịt con đi học (49.4). (Tuần 2)

+ Truyện: Đôi bạn tốt. (49.4). (Tuần 3)

+ Truyện: Gấu con bị sâu răng. (49.4). (Tuần 4)

- **MT 56:** Trẻ biết đọc thuộc bài thơ.

+ Thơ: Bạn mới (56.1). (Tuần 2)

+ Thơ: Trăng sáng (56.1). (Tuần 3)

+ Thơ: Cây dây leo (56.1). (Tuần 4)

2.3. Kỹ năng

- MT 62: Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.

+ Kỹ năng mở sách.

IV. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI

1. Mục tiêu

- MT 67: Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...).

- MT 72: Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.

- MT 73: Trẻ biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở...

2. Hình thức thực hiện

2.1. Sinh hoạt

- MT 72: Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường).

+ Một số quy định ở lớp và gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ) (72.1).

2.2. Hoạt động học

- MT 73: Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.

+ Cử chỉ, lời nói lễ phép: Bé biết chào hỏi lễ phép (73.1). (Tuần 1)

+ Cử chỉ, lời nói lễ phép: Bé biết nói lời cảm ơn (73.2). (Tuần 4)

2.3. Kỹ năng

- MT 67: Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...).

+ Kỹ năng chia giấy.

V. PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

1. Mục tiêu

- MT 80: Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.

- MT 82: Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.

- MT 91: Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.

2. Hình thức thực hiện

2.1. Sinh hoạt

- MT 80: Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca).
- + Vườn cây của ba.
- + Lý cây xanh.

2.2. Hoạt động học

- MT 82: Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.
- + Lời chào buổi sáng. (Tuần 2)
- + Cháu đi mẫu giáo. (Tuần 4)
- MT 91: Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.
- + Tô màu ký hiệu (Tuần 1)
- + Vẽ tổ chim (Tuần 4)./.

2.3. Chủ đề

“Bé vui trung thu”

- MT 91: Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.
- + Bé tập trang trí lồng đèn trung thu. (Tuần 2, 3)./.